TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **310** /2024/HNGĐ-ST
Ngày 08/8/2024
"*V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Ngô Thị Thu Hường**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật**; Ông **Lê Văn Hoan**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Minh Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa*: Ông **Nguyễn Thái Bình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/8/2024, tại Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 27/02/2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 02/7/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2024/QĐHPT ngày 19/7/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị L, sinh năm 1987
HKTT: Thôn Đ L, xã Ph Đ, huyện B V, Hà Nội
Hiện trú tại: Thôn Th H, xã Th H, huyện B V, Hà Nội

Bị đơn: Anh Phùng Văn T, sinh năm 1988
HKTT: Thôn Đ L, xã Ph Đ, huyện B V, Hà Nội

Chị L có đơn xin vắng mặt, anh T vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị L trình bày:*

Tôi kết hôn hợp pháp anh Phùng Văn T trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph Đ, huyện B V ngày 07/01/2022. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ anh T. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân do trước khi kết hôn với anh T tôi đã từng kết hôn và có hai con với chồng trước, trong quá trình chung sống anh T không tu chí làm ăn để phát triển kinh tế gia đình, tính tình vợ chồng không hợp dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Do không khắc phúc được mâu thuẫn, từ tháng 5/2023, tôi đã đi thuê nhà ở thôn C H, xã Th H, huyện B V để sinh sống. Vợ chồng ly thân mỗi người một nơi từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân anh T có đến thăm con nhưng giữa vợ chồng không có giải pháp để đoàn tụ. Khi tôi đặt vấn đề ly hôn, anh T tỏ thái độ đồng thuận nhưng anh T nói do anh không biết chữ nên anh không đến Tòa án tham gia tố tụng. Do vậy, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh T, cho tôi được ly hôn.

Về con chung: Tôi và anh T có một con chung là Phùng Minh Kh, sinh ngày 25/11/2022. Hiện đang do tôi trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, tôi nhận trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Kh đến khi trưởng thành. Không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hiện tôi đã có nhà đất riêng, làm kinh doanh tự do, buôn bán quần áo, tóc dài, tóc rối. Thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 10 đến 12 triệu một tháng.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện B V tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Phùng Văn T đều vắng mặt, không tham gia tố tụng, không trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị L.*

Chính quyền địa phương xã Ph Đ cung cấp thông tin: Anh Phùng Văn T, sinh năm 1988 – HKTT tại thôn Đ L, xã Ph Đ, huyện B V, Hà Nội là con ông PHùng Văn K, bà Phùng Thị K. Anh T kết hôn hợp pháp với chị Phan Thị L, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph Đ ngày 07/01/2022. Sau kết hôn anh chị chung sống tại nhà bố mẹ đẻ anh T. Trong thời gian chung sống thì giữa anh T, chị L có mâu thuẫn thế nào chính quyền địa phương không nắm được do anh chị không có biểu hiện gây mất an ninh trật tự tại địa phương thay yêu cầu chính quyền, đoàn thể can thiệp giúp đỡ. Tuy nhiên từ nhiều tháng gần đây thì chị L không còn chung sống cùng anh T tại nhà bố mẹ anh T nữa. Chị L đi đâu làm gì thì chính quyền địa phương không nắm được. Anh T vẫn chung sống cùng bố mẹ đẻ, làm nghề thợ xây tự do, thường hay vắng nhà ít ngày rồi lại về. Việc Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng với anh T tại địa phương đều được thực hiện theo quy định của pháp luật, tuy nhiên anh T không tham gia tố tụng thì địa phương không nắm được lý do.Về con chung: Chị L, anh T có một con chung đăng ký khai sinh tại UBND xã Ph Đ là Phùng Minh Kh, sinh ngày 25/11/2022. Về tài sản chung, công sức, nợ chung giữa chị L và anh T có những gì thì địa phương không nắm được, tại địa phương không có thông tin anh chị tranh chấp tài sản với nhau.

** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phan Thị L khởi kiện ly hôn với bị đơn anh Phùng Văn T đều có hộ khẩu thường trú tại huyện B V nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện B V. Quá trình giải quyết vụ án, anh Phùng Văn T được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Chị Phan Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, HĐXX xét xử giải quyết vắng mặt chị L, anh T theo quy định tại Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị L và anh Phùng Văn T kết hôn tự nguyện, đăng ký tại UBND xã Ph Đ ngày 07/01/2022 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ vấn đề kinh tế gia đình, giữa vợ chồng không có sự thấu hiểu, chia sẻ trách nhiệm. Mâu thuẫn không khắc phục được nên vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 5/2023 đến nay. Chị L khởi kiện ly hôn, anh T không trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của chị L nhưng xét việc vợ chồng đã không chung sống cùng nhau và không khắc phục được mâu thuẫn để tiếp tục chung sống. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của L đối với anh T.

Về con chung: Lời khai của chị L và kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án xác định chị L, anh T có một con chung là Phùng Minh Kh, sinh ngày 25/11/2022

Chị L có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Phùng Minh Kh đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Cháu Phùng Minh Kh hiện dưới 36 tháng tuổi. Xét yêu cầu nuôi con của chị L là chính đáng, đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt cho cháu Phùng Minh Kh nên được chấp nhận.

Về việc cấp dưỡng nuôi cháu Kh, chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Chị L trình bày không có. Anh T không trình bày quan điểm. Do vậy, Tòa án giải quyết không giải quyết vấn đề tài sản chung, công sức, nợ chung trong vụ án này.

[3] Về án phí: Chị Phan Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 227; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. **Xử**:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị L

[1]. Cho chị Phan Thị L được ly hôn anh Phùng Văn T

[2]. Về con chung: Có 01 con chung là Phùng Minh Kh, sinh ngày 25/11/2022.

Giao chị Phan Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Minh Kh đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phùng Minh Kh cho anh Phùng Văn T cho đến khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Phùng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không giải quyết

[4]Về án phí: Chị Phan Thị L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp tại biên lai số: 0013965 ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án huyện B V, thành phố Hà Nội.

[5]. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Ph Đ*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Thị Thu Hường

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Phương.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- THA dân sự

- Lưu hồ sơ

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

<u>Nơi nhận</u>:

- TAND TP Hà Nội

- VKSND huyện

- Người tham gia tố tụng

- UBND xã Phú Phương.

- THA dân sự

- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức